CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

----------o0o----------

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019

HÀ NỘI, THÁNG 05 NĂM 2019

MỤC LỤC

1. Chương trình Đại hội

2. Quy chế làm việc tại Đại hội

3. Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự kiến Kế hoạch năm 2019

4. Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024

5. Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019

6. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty

7. Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024

8. Tờ trình Thông qua BCTC năm 2018 đã được kiểm toán

9. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

10. Tờ trình về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2019 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2019

11. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ năm 2019

12. Dự thảo Nghị quyết Đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ EPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
- - - - - o0o - - - - -

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Thời gian: 08 giờ 30 phút, thứ 4, ngày 15 tháng 5 năm 2019
Địa điểm: Công ty cổ phần Đầu tư EPT
Số 91, phố Hoa Lâm, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.

STT	Thời gian	Nội dung
1	8h30-8h35	Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội
2	8h30-8h35	Báo cáo Biên bản kiểm tra Thủ tục triệu tập Đại hội và Tư cách cổ đông tham dự Đại hội
3	8h35-8h40	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội
4	8h40-8h45	Chủ tọa Đại hội chỉ định thư ký Đại hội và Bầu Ban kiểm phiếu của Đại hội
5	8h45-8h50	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội
6	8h50-8h55	Thông qua Chương trình của Đại hội
7	8h55-9h00	Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Dự kiến kế hoạch năm 2019
8	9h00-9h05	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024
9	9h05-9h10	Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019
10	9h10-9h30	Thảo luận của các đại biểu và thông qua các báo cáo
11	9h30-9h35	Thông qua tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ Công ty
12	9h35-10h15	Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024
13	10h15-10h30	Nghỉ giải lao
14	10h30-10h35	Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024
15	10h35-11h05	Thông qua các tờ trình của Hội đồng quản trị bao gồm: - Tờ trình Thông qua BCTC năm 2018 đã được kiểm toán - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 - Tờ trình về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2019 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2019
16	11h05-11h15	Thông qua tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019

STT	Thời gian	Nội dung
17	11h15-11h20	Báo cáo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội
18	11h20-11h25	Thông qua Biên bản Đại hội
19	11h25-11h30	Thông qua Nghị quyết Đại hội
20	11h30	Bế mạc Đại hội

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ EPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT
Ngày 15 tháng 5 năm 2019

1. Trách nhiệm của Ban tổ chức, Chủ toạ Đại hội

- Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, quy chế được Đại hội thông qua.
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và quyết định theo đa số phiếu.
- Hướng dẫn các cổ đông thảo luận, biểu quyết các nội dung của Đại hội.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

2. Trách nhiệm của Đoàn thư ký

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua tại Đại hội.
- Tổng hợp và kiểm tra việc biểu quyết của các cổ đông, thông báo kết quả biểu quyết cho Chủ toạ Đại hội.
- Soạn Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

3. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

- Kiểm soát việc biểu quyết các nội dung của Đại hội.
- Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

4. Quyền, nghĩa vụ của các cổ đông và người nhận ủy quyền của cổ đông

a. Quyền

- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc phạm vi chương trình Đại hội.

b. Nghĩa vụ

- Tuân thủ Quy chế của Đại hội.
- Tham gia đóng góp vào các nội dung của Đại hội.
- Khi muốn phát biểu, thảo luận tại Đại hội, cổ đông phải tuân thủ sự điều hành của Chủ toạ Đại hội. Nội dung phát biểu phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.

5. Cách thức biểu quyết tại Đại hội

5.1. Biểu quyết bằng phương pháp thu Thẻ biểu quyết

a. Nội dung biểu quyết bằng phương pháp thu Thẻ biểu quyết:

- Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

b. Cách thức biểu quyết

- Mỗi cổ đông được phát 01(một) Thẻ biểu quyết (màu vàng), ghi rõ họ tên cổ đông, số CMND/Hộ chiếu, số cổ phần đại diện, mã số dự họp, các nội dung biểu quyết và được đóng

dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư EPT tại góc trên bên trái. Mỗi nội dung biểu quyết có 3 ô để cổ đông biểu quyết bao gồm:

- Ô biểu quyết Tán thành
- Ô biểu quyết Không tán thành
- Ô biểu quyết Không có ý kiến

- Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông thể hiện ý kiến biểu quyết (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến) bằng cách đánh dấu (x) vào 01 trong 03 ô biểu quyết để nộp cho Ban kiểm phiếu.
- Thẻ biểu quyết là không hợp lệ trong các trường hợp sau:
  - Thẻ biểu quyết không theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
  - Cổ đông đánh dấu 02 ô trở lên cho cùng một nội dung biểu quyết;
  - Thẻ biểu quyết rách, nát hoặc có viết thêm bất kỳ ký hiệu nào khác.
- Việc nộp thẻ biểu quyết của từng nội dung được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc đại diện Ban kiểm phiếu và kết thúc khi Ban kiểm phiếu thu hết thẻ biểu quyết của cổ đông dự họp hoặc sau mười (10) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc thời gian nộp thẻ biểu quyết, số lượng cổ phần của những cổ đông không tham gia bỏ phiếu không được tính vào số lượng cổ phần có quyền biểu quyết đối với nội dung biểu quyết đó.
- Trường hợp cổ đông có yêu cầu đổi lại Thẻ biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Thẻ biểu quyết, nếu cổ đông chưa bỏ phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Thư ký Đại hội trả lại Thẻ biểu quyết đã nhận để đổi lấy Thẻ biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Thư ký tập hợp các Thẻ biểu quyết cũ gửi lại Chủ tọa Đại hội.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thu thẻ biểu quyết, kiểm thẻ biểu quyết, lập biên bản kết quả và báo cáo trước Đại hội.

5.2. Biểu quyết bằng phương pháp giơ Thẻ biểu quyết

a. Các nội dung biểu quyết bằng phương pháp giơ Thẻ biểu quyết

- Thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu;
- Thông qua Quy chế làm việc Đại hội;
- Thông qua Chương trình Đại hội;
- Thông qua các Báo cáo:
  - Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019;
  - Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024;
  - Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019.
- Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty
- Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024
- Thông qua Danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024
- Thông qua Tờ trình Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán
- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018

- Thông qua Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC năm 2019
- Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông
- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

b. Cách thức biểu quyết

- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội đều có một Thẻ biểu quyết (màu xanh) dùng để biểu quyết những nội dung tại Mục 5.2.a. Thẻ biểu quyết ghi rõ họ tên cổ đông, số CMND/Hộ chiếu, số cổ phần đại diện, mã số dự họp và được đóng dấu treo của Công ty cổ phần Đầu tư EPT tại góc trên bên trái.
- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết *(Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến)* cho từng nội dung.
- Ban kiểm phiếu theo dõi, lập biên bản kết quả biểu quyết và báo cáo trước Đại hội.

6. Các quy định khác

- Cổ đông và đại diện của cổ đông muốn phát biểu tại Đại hội, đề nghị giơ Thẻ biểu quyết. Nội dung phát biểu phải phù hợp với nội dung và thời gian theo Chương trình đã được thông qua tại Đại hội. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm giải đáp và/hoặc phân công giải đáp từng vấn đề. Các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết sẽ không được thảo luận lại.
- Để Đại hội diễn ra nghiêm túc, chất lượng, đạt kết quả tốt, người tham gia Đại hội phải tắt điện thoại di động hoặc để điện thoại ở chế độ rung. Nếu có việc cần thiết phải sử dụng điện thoại, người tham gia Đại hội phải ra ngoài nói chuyện để không ảnh hưởng đến Đại hội.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, người tham gia Đại hội không hút thuốc trong hội trường để đảm bảo an toàn cháy nổ và môi trường sinh hoạt chung.
- Người tham gia Đại hội không được truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận của Đại hội.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Hoàng Anh Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ EPT

Số: 01-19/EPT/BC-TGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2019

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2018 là năm mà các sản phẩm chủ lực của EPT như hộp bảo vệ công tơ, máy cắt tự đóng lặp lại Recloser NOJA, thiết bị đo lường Gelex-Emic có những thuận lợi, tạo ra bước tiến phát triển lớn nhưng đồng thời cũng gặp phải sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường.

a. Thuận lợi :

- Sản phẩm Recloser Noja/Úc đã có chỗ đứng trên thị trường, được khách hàng tin tưởng sử dụng.

- Được sự ủng hộ của EVN.HCM trong việc sản xuất và cung cấp tủ điện phân phối composite.

- Sản phẩm vỏ hộp công tơ bằng vật liệu Polycarbonat (vật liệu tái sinh) được giới thiệu rộng rãi trên thị trường cả nước và cũng đã đạt những thành công trong việc cung cấp sản phẩm cho các điện lực khó tính thuộc SPC, CPC, NPC, EVN.HN, đạt được chỉ tiêu kế hoạch doanh thu đã đề ra.

- Sản phẩm các thiết bị đo lường mang thương hiệu Gelex-Emic đạt được mức tăng trưởng tốt, EPT là một trong những đại lý có doanh thu lớn trong hệ thống đại lý của EMIC.

- Thương hiệu EPT đã và đang xây dựng có chỗ đứng trên thị trường và được khách hàng và các đối tác tín nhiệm, tin tưởng.

- Có được sự quan tâm, định hướng cụ thể, sát sao của Ban Giám đốc công ty.

- Đặc biệt là nỗ lực vượt khó, đoàn kết, hết mình của tập thể cán bộ công nhân viên trong Công ty.

b. Khó khăn:

**** Thị trường:***

- Đối với sản phẩm hộp bảo vệ công tơ : Mỗi chủ đầu tư cũng có những yêu cầu theo đặc thù vùng miền, kích cỡ chủng loại khác biệt, phức tạp. Có quá nhiều nhà sản xuất (hơn 7 nhà sản xuất ở miền bắc, hơn 5 nhà sản xuất ở miền nam). Đặc biệt là sản phẩm hộp công tơ bằng nhựa PC (Polycacsbonate) đã có thêm một đơn vị sản xuất (Công ty

Sứ Thủy Tinh cách Điện) nên cạnh tranh nhau khốc liệt về giá bán, chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật. Đồng thời những thị trường rất tiềm năng thuộc SPC, CPC vì phải vận chuyển đường dài nên làm tăng chi phí vận chuyển, giảm khả năng cạnh tranh so với các nhà sản xuất thuộc khu vực miền nam.

- Recloser của NOJA mặc dù đã có chỗ đứng tại những thị trường như NPC, EVN.HN, CPC nhưng đối với thị trường EVN.HCM, SPC và thị trường công nghiệp có nhu cầu rất lớn về Recloser thì sản phẩm Noja không thể cạnh tranh được về giá với các hãng đến từ Hàn Quốc và Trung Quốc và Recloser của Schneider Indonesia. Tại thị trường NPC không đạt được chỉ tiêu doanh thu vì có nhiều đơn vị thương mại sử dụng quan hệ cấp cao chia sẻ thị trường các tỉnh, đồng thời thị trường chủ lực CPC cũng không đạt chỉ tiêu doanh thu do CPC không sắp xếp được nguồn vốn để tổ chức mua sắm tập trung cho 2018.

- Sản phẩm của GELEX-Emic: Sản lượng chủ yếu đến từ sản phẩm TU TI trung và hạ thế nhưng cũng gặp phải sự cạnh tranh gay gắt đến từ các nhà sản xuất khác như EEMC, Hiteco, Mitex, ETC2, Miba… đồng thời cũng chịu sự cạnh tranh khốc liệt đến từ chính các đại lý của Gelex-Emic.

- Sản phẩm Dây cáp điện không được Cadivi hỗ trợ về giá, đồng thời các NSX dây cáp điện cạnh tranh rất khốc liệt về giá và cơ chế bán hàng.

- Sản phẩm tủ hạ thế: Do thị trường tủ composite tại thị trường HCM không tăng trưởng như kỳ vọng và sản phẩm tủ tole gặp phải sự cạnh tranh rất lớn từ các nhà sản xuất tủ bảng chuyên nghiệp.

- Các dự án khác: Năm 2018, các dự án giảm sút do EVN hạn chế đầu tư các công trình đầu tư xây dựng, hơn nữa các dự án 110kV thường đấu dạng EPC mà EPT không có đủ năng lực kinh nghiệm tham gia.

**** Tài chính:***

- Nguồn vốn lưu động để phục vụ hoạt động của Công ty nhỏ hơn rất nhiều so với nhu cầu thực tế gây rất nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Khách hàng của Công ty chủ yếu là các công ty Điện lực, khắt khe về tiến độ (phải cấp hàng trước), yêu cầu cao về chất lượng hàng hóa nhưng thủ tục và thời hạn thanh toán dài (tạm ứng chậm, có hợp đồng phải sau gần 12 tháng mới thanh toán hết) nên thời gian quay vòng vốn chậm.

**** Nhân sự :***

- Nhân sự kinh doanh, thị trường, dự án, kỹ thuật, thực hiện hợp đồng còn thiếu nên còn gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai hoạt động của Công ty.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch SXKD năm 2018

Kết quả kinh doanh năm 2018 Công ty chưa hoàn thành được kế hoạch đã đề ra, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	TH năm 2017	KH năm 2018	Thực hiện Năm 2018	% TH so với KH	% TH 2018 so với 2017
1	**Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh**						
*	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	588	390	333,5	85,5	56,7
*	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,4	12	8,5	70,8	74,6
*	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9,1	9,6	6,8	70,8	74,7
2	**Cổ tức**	**%**	**20**	**20**			
3	**Thu nhập bình quân NLĐ**	**Trđ/tháng**	**9,2**	**9,6**	**9,6**	**100**	**104,3**
4	**Lao động bình quân năm**	**Người/tháng**	**40**	**39**	**35**	**89,7**	**87,5**
5	**Kinh phí HĐQT, BĐH**						
*	*Thù lao HĐQT, BKS*	*Tr.đồng*	*250*	*250*	*250*	*100*	*100*
*	*Quỹ thưởng ban điều hành*	*Tr.đồng*	*5% LNST*	*5% LNST*	*5% LNST*	*100*	*0*

3. Đánh giá chung hoạt động kinh doanh năm 2018

3.1. Các vấn đề đã đạt được:

a. Công tác kinh doanh

- Đã định hướng được sản phẩm hộp công tơ bằng vật liệu PC (Polycacbonate) với chất lượng, mẫu mã đáp ứng nhu cầu của các Điện lực. Sản phẩm Hộp công tơ PC đã có mặt tại các đơn vị thuộc EVN như:

  + SPC: Đồng Nai, Bến Tre, Bình Dương, Bình Phước….

  + CPC: Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Kon Tum, Đăk Nông….

  + NPC: Lạng Sơn, Điện Biên, Yên Bái, Hưng Yên, Hà Nam, Hòa Bình, Lai Châu, Sơn La, Thái Nguyên, Nam Định…

  + EVN.HN: Quốc Oai, Ba Vì, Hoài Đức, Mê Linh, Ứng Hòa…

- Sản phẩm Recloser Noja/ Úc đã vào được những thị trường khó tính mà lâu nay EPT chưa đưa vào được như, Đồng Nai, các điện lực thuộc NPC và EVN.HN và nhận được phản hồi rất tích cực về chất lượng cũng những tính năng mới của sản phẩm, bước đầu tạo được uy tín với chủ đầu tư làm tiền đề phát triển cho những sản phẩm khác không phải là thế mạnh của EPT. Đặc biệt là bước đầu đã xâm nhập được vào

thuk trường các khu công nghiệp như ở Vĩnh Phúc, Hà Nam, Nam Định, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên…

- Đưa chính sách giá bán phù hợp cho các sản phẩm thế mạnh của EPT. Xây dựng và phát triển ổn định hệ thống đại lý cấp 2 thị trường nền đối với mảng thiết bị đo đếm GELEX Emic. Doanh thu tăng trưởng đều.

- Phòng kinh doanh được hoàn thiện tổ chức theo hướng chuyên nghiệp. Phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cho từng cá nhân, tổ/ nhóm/ bộ phận kinh doanh. Đội ngũ dự án trước đây đã khai thác hiệu quả các dự án nghành điện.

b. Công tác quản lý Tài chính

- Công tác tài chính kế toán thực hiện theo đúng quy định chế độ kế toán hiện hành. Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính theo đúng quy định.

- Các chế độ, quyền lợi liên quan đến người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật lao động.

3.2. Các vấn đề khó khăn còn tồn tại:

- Các sản phẩm khó cạnh tranh về giá đối với các thị trường thuộc SPC và CPC

- Nguồn nhân lực thị trường, kỹ thuật phục vụ kinh doanh ngành điện, quản lý cơ bản còn yếu và thiếu.

- Nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty thường xuyên bị thiếu hụt. Ngoài ra, điều kiện vay vốn từ các ngân hàng ngày càng khắt khe dẫn tới một số hợp đồng bị quá hạn thanh toán cho nhà cung cấp, tiến độ nhập hàng hóa đôi khi còn chậm so với kế hoạch làm ảnh hưởng đến tiến độ cấp hàng cho khách hàng.

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018,

- Căn cứ vào định hướng phát triển của Công ty năm 2019,

- Trên cơ sở dự báo, phân tích, đánh giá tình hình nhu cầu thị trường, tình hình kinh tế xã hội năm 2019, Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đ/v tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	% KH 2019 so TH 2018
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	333,5	370	110,9
2	Lợi nhuận trước thuế	"	8,5	9,0	105,9
3	Lợi nhuận sau thuế	"	6,7	7,1	105,9
4	Cổ tức dự kiến	%		15	
5	Thu nhập bình quân NLĐ	Tr./ng/tháng	9,6	10,5	110,4
6	Lao động bình quân năm	Người/tháng	35	35	100

2. Một số biện pháp thực hiện:

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch trên cho năm 2019; đồng thời từng bước tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định cho các năm tiếp theo, EPT tập trung vào các giải pháp cơ bản sau:

a. Công tác Thị trường :

Giữ vững và phát triển thị trường đã có như tổng công ty điện lực Hà Nội, NPC, CPC, SPC, tổng công ty điện lực Hồ Chí Minh và các công ty điện lực cơ sở. Xây dựng chính sách kinh doanh, chiến lược thị trường hợp lý linh hoạt để từng bước mở rộng thị trường, đặc biệt là thị trường nền các sản phẩm đã có.

Với những mục tiêu cụ thể sau:

- Xác định thị trường nền tảng là: hộp bảo vệ công tơ (EPT), Máy cắt Recloser (NOJA), thiết bị đo đếm như đồng hồ, công tơ các loại, TU-TI trung/ hạ thế (GELEX Emic),...

- Tích cực giới thiệu sản phẩm của công ty thông qua các chương trình giới thiệu sản phẩm, đào tạo tại các tổng công ty, công ty điện lực.

- Đào tạo nhân lực kinh doanh phát triển thị trường điện lực để có hướng sản xuất và cung cấp ổn định các loại tủ điện hạ thế và trung thế 24-35 kV, các thiết bị đóng cắt, phụ kiện, đặc biệt phát triển mạng lưới tiêu thụ máy cắt Recloser... đáp ứng nhu cầu của điện lực.

b. Công tác nhân sự:

- Tiếp tục rà soát bổ sung, lựa chọn những cán bộ có phẩm chất đạo đức, nhiệt huyết, có năng lực chuyên môn, tận tâm với công việc. Xây dựng bộ khung cán bộ quản lý chuyên nghiệp.

- Xây dựng tập thể CBCNV đoàn kết, tinh gọn.

- Tổ chức bố trí lao động hợp lý và cân bằng phù hợp với tình hình mới.

c. Công tác đầu tư phát triển, hợp tác :

- Tăng cường các mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau, tăng cường đầu tư, hợp tác, liên danh, liên kết, tìm kiếm cơ hội với các đối tác trong/ ngoài nước có sản phẩm phù hợp với ngành hàng nhằm đa dạng hóa sản phẩm kinh doanh.

Với truyền thống đoàn kết, nỗ lực vượt khó, ý thức trách nhiệm và sự tận tâm của tập thể cán bộ công nhân viên trong Công ty; với sự hợp tác, giúp đỡ của các cổ đông, chúng ta tin tưởng Công ty cổ phần Đầu tư EPT sẽ hoàn thành thắng lợi và toàn diện các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.

Trân trọng!

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Hoàng Anh Dũng

Nơi nhận:
- *HĐQT,*
- *BKS,*
- *Lưu thư ký HĐQT,*
- *Đại biểu tham dự hội nghị ĐHĐCĐ,*
- *Lưu TGĐ.*

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ EPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2014-2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2019-2024

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2014-2019:

1. Nhân sự:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 gồm 3 thành viên:

1. Ông Nguyễn Trọng Tiếu — Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Thế Hùng — Ủy viên HĐQT
3. Ông Hoàng Anh Dũng — Ủy viên HĐQT

Ngày 23/4/2015, Ông Nguyễn Trọng Tiếu từ nhiệm không tham gia HĐQT, ông Phạm Tuấn Anh được bầu bổ sung thay cho ông Nguyễn Trọng Tiếu từ 23/4/2015.

Ngày 01/6/2017, ông Phạm Tuấn Anh từ nhiệm không tham gia HĐQT, ông Hoàng Phương được bầu bổ sung thay cho ông Phạm Tuấn Anh từ 01/06/2017.

Ngày 01/12/2017, ông Nguyễn Thế Hùng từ nhiệm không tham gia HĐQT, ông Nguyễn Hoa Cương được bầu bổ sung thay cho ông Nguyễn Thế Hùng từ 01/12/2017.

Hiện nay, hội đồng quản trị gồm 3 thành viên:

1. Ông Hoàng Anh Dũng — Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Hoa Cương — Ủy viên HĐQT
3. Ông Hoàng Phương — Ủy viên HĐQT

2. Hoạt Động của HĐQT

HĐQT hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, hàng năm HĐQT đã báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về hoạt động của mình và việc giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc điều hành trong năm tài chính

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018 VÀ NHIỆM KỲ 2014-2019:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2014-2019:

Giai đoạn từ năm 2014 đến nay tình hình kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế Việt Nam nhiều biến động, sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt cả về giá cả và sản phẩm. Kết quả kinh doanh các năm từ 2014 đến 2018 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Mục tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Doanh thu	202.572	253.802	279.971	587.982	333.504
Lợi nhuận sau thuế	3.597	6.163	7.517	9.053	6.801
Cổ tức	15%	20%	20%	20%	

2. Công tác giám sát của HĐQT

HĐQT luôn theo dõi tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; và việc tổ chức, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động, sáng tạo của Ban điều hành.

Hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định. Trong đó, Doanh thu thuần đạt 333,5 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế 8,5 tỷ đồng; Thu nhập bình quân của người lao động là 9,6 trđ/người/tháng. Việc làm, đời sống và thu nhập của người lao động đã được duy trì tương đối ổn định trong bối cảnh nền kinh tế đặc biệt khó khăn như hiện nay. Điều này càng minh chứng cho sự nỗ lực tập trung từ cơ quan quản lý, ban điều hành đến tập thể CBCNV Công ty trong năm qua.

3. Công tác quản lý cổ đông

Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Tại thời điểm chốt danh sách sổ đông ngày 01/05/2019, Công ty có 27 cổ đông hiện hữu, nắm giữ 2.000.000 cổ phần.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Từ năm 2014 đến năm 2018, HĐQT đã nỗ lực chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty đúng định hướng phát triển và kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra, quyết liệt và linh hoạt trong chỉ đạo điều hành theo diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng mọi hoạt động của Công ty. Hỗ trợ Ban điều hành và giám sát tình hình triển khai các chủ trương, quyết định của Công ty, để đưa ra được các chủ trương, quyết sách đúng đắn, kịp thời.

Trước những khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế suy giảm và nhiều biến động, thị trường chịu sự cạnh tranh cao về giá cả và sản phẩm, HĐQT và Ban điều hành đã nỗ lực trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên mục tiêu lợi nhuận của Công ty chưa hoàn thành như kế hoạch.

Với những kết quả đạt được trong những năm từ 2014 đến 2018, HĐQT ghi nhận những nỗ lực của toàn thể CBCNV, sự hợp tác - chia sẻ của các cổ đông, cùng HĐQT đưa Công ty vượt qua những khó khăn, đảm bảo sự an toàn và hiệu quả cao nhất cho đồng vốn đầu tư của các cổ đông tại Công ty cổ phần Đầu tư EPT.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2019-2024:

Nhiệm kỳ 2019-2024, HĐQT và ban điều hành sẽ tiếp tục nỗ lực hết sức khắc phục khó khăn, tìm ra giải pháp toàn diện và lâu dài để hoàn thành kế hoạch được đại hội đồng cổ đông giao phó.

Trước những biến động của nền kinh tế được dự báo vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong giai đoạn 2019-2024, với quyết tâm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty, mang lại hiệu quả đầu tư cho các cổ đông, Hội đồng quản trị xây dựng mục tiêu như sau:

1. Năm 2019:

+ Doanh thu: 370 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế: 9 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế: 7,1 tỷ đông
+ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15 %/ năm

2. Giai đoạn năm 2019-2024: Quyết tâm giữ vững thị phần hiện có và mở rộng thị phần trong nước, tìm kiếm sản phẩm mới để từng bước mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty

3. Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời giám sát chặt chẽ, hỗ trợ Ban Tổng giám đốc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

- Đảm bảo hài hòa giữa quyền lợi của cổ đông với thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động.

- Tăng cường công tác quản trị, giám sát; đồng thời nâng cao năng lực hoạt động thông qua việc nâng cao năng lực công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực, để đảm bảo mục tiêu hoạt động do Đại hội đồng Cổ đông đề ra.

- HĐQT cùng với Ban điều hành Công ty tiếp tục nỗ lực hết mình trong định hướng chiến lược phát triển, đảm bảo kinh doanh ổn định, đạt độ an toàn và hiệu quả cao nhất cho đồng vốn đầu tư của các Cổ đông.

Giai đoạn 2014-2019 Công ty EPT đã có những bước đi quan trọng, làm nền tảng vững chắc cho các năm tiếp theo

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:
- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Hoàng Anh Dũng

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ EPT
BAN KIỂM SOÁT

Số: 01/2019/BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT NHIỆM KỲ 2014-2019

- *Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư EPT*

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 như sau:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 gồm 2 thành viên:

Ông Phạm Ngọc Thắng	Trưởng ban
Bà Nguyễn Ngọc Linh	Thành viên

Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật.

1- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ:

Các Nghị quyết được thông bởi ĐHĐCĐ thường niên trong nhiệm kỳ đã được thực hiện và triển khai đầy đủ, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức hàng năm, chi trả thù lao cho HĐQT và BKS.

Kết quả kinh doanh và tình hình vốn của công ty qua các năm:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Năm	Doanh thu thuần			Lợi nhuận sau thuế		
	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % hoàn thành	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % hoàn thành
2014	200	203	101,3	3,10	3,59	116,0
2015	230	254	110,3	4,20	6,16	146,7
2016	290	280	96,5	6,60	7,52	113,9
2017	350	588	168,0	8,50	9,05	106,5
2018	390	333,5	85,5	9,60	6,81	70,8

Năm 2015 Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 10.000.000.000 lên 20.000.000.000 đồng theo phương thức chào bán cho cổ đông hiện hữu. Tổng số cổ phiếu chào bán thành công là 1.000.000 cổ phiếu tương ứng với tổng giá trị theo mệnh giá là 10.000.000.000 đồng.

Ngày 29/12/2017, Công ty đã đổi tên từ Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại EMIC thành Công ty Cổ phần Đầu tư EPT.

Thực hiện chi trả cổ tức qua các năm như sau:

- Năm 2014 : cổ tức được chi trả là 15 % tính trên vốn điều lệ.
- Năm 2015 : cổ tức được chi trả là 20 % tính trên vốn điều lệ.
- Năm 2016 : cổ tức được chi trả là 20% tính trên vốn điều lệ.
- Năm 2017 : cổ tức được chi trả là 20% tính trên vốn điều lệ.
- Năm 2018 : HĐQT đề nghị cổ tức sẽ được chi trả là 20% tính trên vốn điều lệ

Thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS: Công ty đã chi trả thù lao HĐQT và BKS đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm và hạch toán đúng quy định hiện hành.

Chỉ định công ty kiểm toán độc lập: Theo Nghị quyết hàng năm của ĐHĐCĐ đã chọn công ty kiểm toán độc lập dựa trên các tiêu chuẩn về chuyên môn, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí. Theo đó, AASC là công ty kiểm toán đã được chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của EPT qua các năm từ 2014 đến nay

2- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành công ty:

Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức các phiên họp HĐQT vào mỗi quý, các thành viên tham gia dự họp đầy đủ, đúng theo quy định tại điều lệ công ty. Theo nội dung biên bản các buổi họp, HĐQT xem xét kết quả kinh doanh trong kỳ, HĐQT cũng đã đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư và thảo luận các chiến lược kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã phê chuẩn hàng năm.

Trong nhiệm kỳ các thành viên HĐQT hoạt động tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, triển khai thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đã phê chuẩn. Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp nào vi phạm các quy định trong quản lý, điều hành đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Điều hành và cán bộ quản lý đối với các quy định liên quan tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đặc biệt là việc quy định về trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.

3- Tình hình thực hiện các quy định chung của Công ty

Tất cả lao động trong Công ty đều được ký kết hợp đồng lao động, Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định.

Tiền lương bình quân và thu nhập của công nhân viên Công ty cổ phần đầu tư EPT được xem xét và tăng lương qua từng năm, thu nhập năm sau cao hơn năm trước. Tiền lương và thu nhập của toàn thể nhân viên công ty được hạch toán sổ sách và đóng thuế thu nhập cá nhân theo quy định.

Đến thời điểm 31/12/2018 tổng dư nợ phải thu từ khách hàng của Công ty là 69,0 tỷ đồng, các khoản nợ lớn đều đã được khách hàng xác nhận, công ty đã kiểm soát tương đối chặt chẽ về tình hình công nợ.

Kính thưa Đại hội,

Thay mặt BKS tôi đã trình bày báo cáo hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2014-2018, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Tôi xin thay mặt BKS xin cám ơn toàn thể quý vị cổ đông đã tin tưởng giao cho chúng tôi nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của công ty trong thời gian qua, xin cám ơn HĐQT và ban điều hành Công ty đã hỗ trợ cho ban kiểm soát thực hiện hoàn thành nhiệm vụ của mình trong suốt nhiệm kỳ.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TM/Ban kiểm soát

Trưởng ban

Phạm Ngọc Thắng

Nơi nhận:
- HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc - - - - - o0o - - - - -
Số: 01 - 19/EPT/TTr - HĐQT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư EPT

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Đầu tư EPT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015;

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 26 tháng 07 năm 2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư EPT;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư EPT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư EPT như sau:

STT	Điều	Nội dung tóm tắt	Nội dung Điều lệ hiện nay của Công ty	Nội dung đề nghị sửa đổi
1	Điều 24 - Khoản 1	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **ba (03)** người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội

			Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.
2	Điều 32 - Khoản 1	Thành viên Ban kiểm soát	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là **02 thành viên**. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ EPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

QUY CHẾ
BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015 và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đầu tư EPT;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư EPT quy định Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2019-2024, như sau:

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử.

1.1. Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

1.2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.3. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Điều 2. Đối tượng thực hiện Bầu cử.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Điều 3. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

3.1 Thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 24 tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư EPT quy định số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 01/05/2019) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- ✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- ✓ Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- ✓ Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- ✓ Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- ✓ Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- ✓ Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- ✓ Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- ✓ Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị:

- ✓ Có trình độ, có kinh nghiệm, năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;
- ✓ Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, có ý thức chấp hành Pháp luật;

3.2 Thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ khoản 1, 2, 4 Điều 32 tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư EPT quy định số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát như sau:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát là hai (02) người. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 01/05/2019) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

- ✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- ✓ Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- ✓ Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- ✓ Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- ✓ Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

- Tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm soát:

- ✓ Từ 21 tuổi trở lên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- ✓ Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết là cổ đông hoặc là người lao động của Công ty.
- ✓ Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người quản lý khác của Công ty.
- ✓ Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo Tài chính của Công ty.
- ✓ Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

3.3 Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội. Gồm có:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS theo mẫu.
- Sơ yếu lí lịch do ứng viên tự khai.
- Bản sao Bằng cấp chứng chỉ chuyên môn có công chứng của ứng viên.
- Bản sao chứng minh thư nhân dân (hộ chiếu).
- Hồ sơ khác (nếu có).

3.4 Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 3 và Điều 4 Quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4. Phương thức bầu cử:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị, BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. (theo Điều 144 khoản 3 Luật Doanh nghiệp).

Điều 5. Quy định về phiếu bầu:

5.1. Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu "Công ty Cổ phần Đầu tư EPT". Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số cổ phần (sở hữu và được ủy quyền) và tổng số phiếu bầu đã được nhận tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị và BKS.

5.2. Phiếu bầu không hợp lệ là: Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra theo quy định; Phiếu không bầu ai (phiếu trắng); gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; Phiếu bầu quá số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và BKS do

ĐHĐCĐ 2019 thông qua; Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

Điều 6. Bỏ phiếu:

6.1. Cổ đông có thể bầu dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên bằng cách đánh dấu "x" vào ô tương ứng ở cột bầu dồn đều phiếu hoặc dùng bút ghi số phiếu bầu cử cho các thành viên mà mình tín nhiệm và tự cộng tổng số phiếu bầu ở cột số phiếu bầu trên phiếu bầu cử.

6.2. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì trực tiếp gặp Ban tổ chức để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 7: Kiểm phiếu

7.1. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

7.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

7.3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

7.4. Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.

7.5. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị và BKS.

7.6. Toàn bộ lá phiếu kiểm xong phải được niêm phong và bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 8. Quy định người trúng cử vào Hội đồng Quản trị và BKS.

8.1. Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

8.2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng thì ứng cử viên nào sở hữu cổ phần nhiều hơn hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần nhiều hơn sẽ là người trúng cử; trong trường hợp cả hai ứng cử viên không sở hữu cổ phần thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và bầu theo hình thức bầu dồn phiếu.

Điều 9. Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

9.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua.

9.2. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông qua quy chế bầu cử; Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu; Kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chính xác và lập biên bản kiêm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

9.3. Ban kiểm phiếu phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả bầu cử.

Điều 10. Giải quyết khiếu nại:

10.1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

10.2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử, nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

10.3. Quy chế này gồm có 10 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

Hà Nội, ngày ..15.. tháng ..05.. năm 2019

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	- - - - - o0o - - - - -
Số: 02 -19/EPT/TTr - HĐQT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Đầu tư EPT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư EPT;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư EPT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

(Chi tiết tóm tắt theo Phụ lục đính kèm, toàn văn báo cáo Tài chính năm 2018 Quý cổ đông có thể xem tại website www.ept.com.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Hoàng Anh Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

BÁO CÁO TÓM TẮT TÀI CHÍNH

Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/ 2018

Đơn vị tính: Đồng Việt nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
I - Tài sản ngắn hạn	**100 -BCĐKT**	**136 881 976 254**	**151 549 361 112**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110 -BCĐKT	9 267 450 510	3 976 797 826
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120 -BCĐKT		5 000 000 000
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	130 -BCĐKT	75 722 270 871	76 378 632 993
3. Hàng tồn kho	140 -BCĐKT	51 848 640 709	64 228 987 607
4. Tài sản ngắn hạn khác	150 -BCĐKT	43 614 164	1 964 942 686
II. Tài sản dài hạn	**200 -BCĐKT**	**6 556 626 000**	**7 039 240 703**
1. Tài sản cố định	220 -BCĐKT	6 259 182 056	6 986 839 192
1.1. Tài sản cố định hữu hình	221 -BCĐKT	6 259 182 056	6 986 839 192
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	240 -BCĐKT	275 000 000	
3. Tài sản dài hạn khác	260 -BCĐKT	22 443 944	52 401 511
Tổng cộng tài sản	**270 -BCĐKT**	**143 438 602 254**	**158 588 601 815**
III. Nợ phải trả	**300 -BCĐKT**	**110 150 078 162**	**125 548 272 889**
1. Nợ ngắn hạn	310 -BCĐKT	110 150 078 162	125 198 175 889
2. Nợ dài hạn	330 -BCĐKT		350 097 000
IV. Vốn chủ sở hữu	**400 -BCĐKT**	**33 288 524 092**	**33 040 328 926**
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 -BCĐKT	20 000 000 000	20 000 000 000
2. Vốn khác của Chủ sở hữu	414 -BCĐKT	908 063 635	908 063 635
3. Quỹ đầu tư phát triển	418 -BCĐKT	5 227 000 000	2 727 000 000
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421 -BCĐKT	7 153 460 457	9 405 265 291
Tổng cộng nguồn vốn	**440 -BCĐKT**	**143 438 602 254**	**158 588 601 815**
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	**Mã số**	**Năm 2018**	**Năm 2017**
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01 -KQKD**	**335 723 470 173**	**588 384 107 954**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02 -KQKD	2 219 385 217	402 264 302
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**10 -KQKD**	**333 504 084 956**	**587 981 843 652**
4. Giá vốn hàng bán	**11 -KQKD**	**302 640 645 743**	**556 172 051 920**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**20 -KQKD**	**30 863 439 213**	**31 809 791 732**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21 -KQKD	273 020 477	224 277 739
7. Chi phí tài chính	22 -KQKD	8 546 338 467	5 297 625 607
8. Chi phí bán hàng	25 -KQKD	8 345 485 607	11 096 288 971
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26 -KQKD	6 651 471 233	6 498 894 685
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30 -KQKD**	**7 593 164 383**	**9 141 260 208**
11. Thu nhập khác	31 -KQKD	974 475 719	2 545 987 163
12. Chi phí khác	32 -KQKD	63 955 016	363 202 126
13. Lợi nhuận khác	**40 -KQKD**	**910 520 703**	**2 182 785 037**
14.Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	**50 -KQKD**	**8 503 685 086**	**11 324 045 245**
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51 -KQKD	1 702 489 920	2 468 889 167
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**60 -KQKD**	**6 801 195 166**	**8 855 156 078**
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70 -KQKD	3 401	4 428

VI. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2017
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	4.6%	4.4%
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	95.4%	95.6%
2. Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	76.8%	79.2%
- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	23.2%	20.8%
3. Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.3	1.3
4. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (LNST):			
- Tỷ suất LNST / Tổng tài sản	%	4.7%	5.6%
- Tỷ suất LNST / Doanh thu thuần	%	2.0%	1.5%
- Tỷ suất LNST / Vốn đầu tư chủ sở hữu	%	34.0%	44.3%

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2019

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0104[illegible] C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT Q.LONG BIÊN-TP.HÀ NỘI

Số: 180319.011/BCTC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Đầu tư EPT

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư EPT được lập ngày 20 tháng 02 năm 2019, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư EPT tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Vũ Xuân Biển	**Trương Thị Hoài Anh**
Phó Tổng Giám đốc	Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0743-2018-002-1	Số: 2446-2018-002-1

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc - - - - - o0o - - - - -
Số: 03 - 19/EPT/TTr - HĐQT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Đầu tư EPT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư EPT;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán và Ban kiểm soát thẩm định.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	8.503.685.086
2	Chi phí thuế TNDN	1.702.489.920
3	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**6.801.195.166**
4	**Lợi nhuận để lại năm 2016**	**352.265.291**
5	**Tổng lợi nhuận phân phối**	**6.840.000.000**
	Trong đó:	
	Chi trả cổ tức 20%	*4.000.000.000*
	Trích quỹ phúc lợi	*100.000.000*
	Trích quỹ khen thưởng	*2.400.000.000*
	Trích quỹ thưởng Ban điều hành (5% LNST 2018)	*340.000.000*
6	**Lợi nhuận để lại**	**313.460.457**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Hoàng Anh Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----- o0o -----
Số: 04 - 19/EPT/TTr - HĐQT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

TỜ TRÌNH

Về các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2019 và
Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Đầu tư EPT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư EPT;

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét:

1. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2019 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đ/v tính	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	Đồng	370.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	"	9.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	"	7.100.000.000
4	Cổ tức	%	15
5	Thu nhập bình quân NLĐ	Trđ/ng/tháng	10.500.000
6	Kinh phí HĐQT, BĐH		
	Thù lao HĐQT, BKS	*Đồng*	250.000.000
	Quỹ thưởng ban điều hành		5 % LN sau thuế

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019

Tên đơn vị: Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các chỉ tiêu cơ bản năm 2019 của Công ty và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0104083648 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT
Q. LONG BIÊN - TP. HÀ NỘI

Hoàng Anh Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 05 -19/EPT/TTr – HĐQT	- - - - - o0o - - - - -

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

Phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông**
Công ty cổ phần Đầu tư EPT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư EPT;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư EPT.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên thành 30 tỷ đồng theo hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.

Tuy nhiên, đến nay việc phát hành tăng vốn theo phương án trên vẫn chưa được tiến hành.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư EPT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty theo ***Phương án phát hành đính kèm*** tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến biểu quyết.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Hoàng Anh Dũng

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(đính kèm Tờ trình số: 05 -19/EPT/TTr – HĐQT ngày 06/5/2019)

1. Căn cứ pháp lý cho việc phát hành cổ phiếu:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư EPT;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư EPT.

2. Giới thiệu chung về tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT
- Tên tiếng Anh: EPT Invest Joint Stock Company
- Tên viết tắt: EPT INVEST ., JSC
- Trụ sở chính: Số 91, phố Hoa Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội
- Website: www.ept.com.vn
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 (Hai mươi tỷ) đồng
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.000.000 (Hai triệu) cổ phần
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0104083642 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 30/07/2009 (cấp lại từ số đăng ký kinh doanh số 0103039571), đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 12/09/2018.
- Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh Dũng - Tổng Giám đốc
- Ngành nghề kinh doanh:
  - ✓ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
  - ✓ Lắp đặt hệ thống điện;
  - ✓ Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
  - ✓ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; In ấn và dịch vụ liên quan đến in (trừ các loại Nhà nước cấm); Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa; Sản xuất bao bì từ plastic; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);
  - ✓ Sản xuất thiết bị điện;
  - ✓ Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

3. **Tình hình hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 - 2020**

- **Kết quả kinh doanh trong 03 năm gần nhất**

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu đồng)	Năm 2017 (triệu đồng)	Năm 2018 (triệu đồng)
Tổng tài sản	66.278	158.588	143.439
Vốn điều lệ	20.000	20.000	20.000
Doanh thu thuần	279.971	587.982	333.504
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	8.897	9.141	7.593
Lợi nhuận trước thuế	9.409	11.324	8.504
Lợi nhuận sau thuế	7.517	8.855	6.801
Cổ tức (% trên mệnh giá)	20	20	20

(Nguồn: Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016, 2017 và 2018)

- **Kế hoạch kinh doanh năm 2019 - 2020**

Chỉ tiêu	Năm 2019 (triệu đồng)	Năm 2020 (triệu đồng)	Năm 2021 (triệu đồng)
Vốn điều lệ	30.000	30.000	30.000
Doanh thu thuần	370.000	400.000	430.000
Lợi nhuận trước thuế	9.000	9.700	10.300
Lợi nhuận sau thuế	7.100	7.700	8.200
Cổ tức (% trên mệnh giá)	15	15	18

4. **Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ**

- Doanh thu Công ty liên tục tăng cao. Cơ cấu nguồn vốn tuy đã được cải thiện nhưng tỷ lệ Nợ trên Vốn chủ sở hữu ở mức 3,3 lần. Vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty hiện phụ thuộc chủ yếu vào nguồn vốn vay ngân hàng. Do vậy, Công ty cần bổ sung vốn điều lệ phục vụ hoạt động kinh doanh hàng hóa dịch vụ để đạt được mục tiêu tăng trưởng doanh thu trong 3 năm tiếp theo.

- Việc tăng vốn điều lệ cũng góp phần nâng cao năng lực tài chính của Công ty trước các đối tác, bạn hàng, tăng cường vị thế và năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh, cho phép Công ty có thể tham gia đấu thầu các gói thầu lớn.
- Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn cũng góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng với chi phí hợp lý trong các trường hợp cần thiết.

5. Phương án phát hành:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư EPT xây dựng và đề xuất phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư EPT
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 20.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 2.000.000 cổ phần
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 1.000.000 cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 30.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần sau khi phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Thời gian thực hiện dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư chiến lược.
- Chi tiết phương án phát hành:
  - Số lượng cổ phần phát hành: **1.000.000 cổ phần**
  - Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
  - Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
  - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
  - Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ.
  - Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư chiến lược.

Tiêu chí lựa chọn đối tác chiến lược: Nhà đầu tư chiến lược là tổ chức đáp ứng các các tiêu chí sau:

- Là nhà đầu tư tài chính có uy tín, đã khẳng định được thương hiệu trên thị trường tài chính Việt Nam;
- Có cam kết và chứng minh năng lực tài chính đảm bảo việc thanh toán số lượng cổ phần được chào bán;
- Có cam kết nắm giữ cổ phần được chào bán tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt chào bán.

➢ Có khả năng hỗ trợ Công ty về mặt quản trị, hoạch định chiến lược và kế hoạch tài chính...;

- Xử lý số cổ phiếu từ chối mua:

Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư chiến lược từ chối mua một phần hoặc toàn bộ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược nêu trên, với giá bán là **10.000 đồng/cổ phần**, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và Cổ đông.

- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành:

Trong trường hợp Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện các Phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp khác như: Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng hoặc hạn mức tín dụng…

▪ Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

- Tổng số vốn dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu: **10.000.000.000** đồng
- Phương án sử dụng vốn chi tiết: Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh.

▪ Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- Giá trị sổ sách:

➢ Tại thời điểm 31/12/2018

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

$$= \frac{33.288.524.092}{2.000.000 - 0} = 16.644 \text{ đồng/cổ phần}$$

(Giá trên chưa loại trừ cổ tức phải trả cho năm 2018 dự kiến 20% và các quỹ sẽ được trích lập theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2019./.)

Đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty được chào bán cho nhà đầu tư chiến lược. Căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường, giá trị sổ sách, tính thanh khoản của cổ phiếu và đàm phán với nhà đầu tư chiến lược, HĐQT đề xuất giá phát hành cho nhà đầu tư chiến lược là 10.000 đồng/cổ phần.

- **Các nội dung khác**

  - ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc nêu trên.
  - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
  - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT hiệu chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu, nội dung liên quan đến phương án tăng vốn điều lệ trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Hoàng Anh Dũng

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HC.

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ EPT

Số: 01 - 19/EPT/NQ-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
- - - - - o0o - - - - -

Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Đầu tư EPT;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư EPT ngày 15 tháng 5 năm 2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các Báo cáo sau:

- Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2018, dự kiến Kế hoạch năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư EPT;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024;
- Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019;

Điều 2. Thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư EPT như sau:

STT	Điều	Nội dung tóm tắt	Nội dung Điều lệ hiện nay của Công ty	Nội dung đề nghị sửa đổi
1	Điều 24 - Khoản 1	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **ba (03)** người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập

			độc lập (đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	(đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.
2	Điều 32 - Khoản 1	Thành viên Ban kiểm soát	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là **02 thành viên**. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Điều 3. Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 với kết quả như sau:

- Hội đồng quản trị:
  - Ông: ……..
  - Ông: ……..
  - Ông: ……..
- Ban kiểm soát:
  - Ông: ……..
  - Ông: ……..

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	8.503.685.086
2	Chi phí thuế TNDN	1.702.489.920
3	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**6.801.195.166**
4	**Lợi nhuận để lại năm 2016**	**352.265.291**
5	**Tổng lợi nhuận phân phối**	**6.840.000.000**
	Trong đó:	
	Chi trả cổ tức 20%	*4.000.000.000*
	Trích quỹ phúc lợi	*100.000.000*
	Trích quỹ khen thưởng	*2.400.000.000*
	Trích quỹ thưởng Ban điều hành (5% LNST 2018)	*340.000.000*
6	**Lợi nhuận để lại**	**313.460.457**

Điều 5. Thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đ/v tính	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	Đồng	370.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	"	9.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	"	7.100.000.000
4	Cổ tức	%	15
5	Thu nhập bình quân NLĐ	Trđ/ng/tháng	10.500.000
6	Kinh phí HĐQT, BĐH		
	Thù lao HĐQT, BKS	*Đồng*	250.000.000
	Quỹ thưởng ban điều hành		5 % LN sau thuế

Điều 6. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

- Tên đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Địa chỉ : Số 1 Lê Phụng Hiểu – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điều 7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư EPT
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 20.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 2.000.000 cổ phần
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 1.000.000 cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 30.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần sau khi phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Thời gian thực hiện dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư chiến lược
- Chi tiết phương án phát hành:
    - Số lượng cổ phần phát hành: **1.000.000 cổ phần**
    - Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
    - Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
    - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần

ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc nêu trên.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT hiệu chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu, nội dung liên quan đến phương án tăng vốn điều lệ trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng quản trị hoàn chỉnh các văn bản của Đại hội và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội thông qua và/hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- Lưu VT

Hoàng Anh Dũng